



Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (Sau đây được gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Y Dược phẩm Vimedimex.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN
THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan khác;
2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh) nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu Bầu cử và tài liệu (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc số phiếu bầu);
3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;



Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông đồng ý thông qua thì sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội.

Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

4. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến tham dự Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng;
5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh đồng thời có nghĩa vụ phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội;
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Ban chủ tọa đề cử và được thông qua trước Đại hội;
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
3. Ban kiểm phiếu thông báo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tiến hành phát Phiếu bầu cử; thu Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
4. Ứng cử viên vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không được làm thành viên của Ban Kiểm phiếu.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT Công ty. Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt, có thể đề cử Thành viên HĐQT khác thay thế mình làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa có thể giới thiệu một số thành viên giúp việc cho mình, có chức năng điều khiển Đại hội;
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội

đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Ban thư ký gồm 01 Trưởng ban và/hoặc một số ủy viên, có chức năng thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa. Soạn Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH

Điều 9: Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện *ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết* theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm có quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội. (theo quy định tại khoản 1 điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 có hiệu lực từ 1/1/2021).

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt xem xét và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông. Thời gian tiến hành thảo luận của cổ đông và khách mời sẽ diễn ra ngay sau khi nội dung cuối cùng đã được Đại hội thông qua.

Điều 11: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội *phải đạt 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết* có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận;
2. Đối với việc thông qua loại chứng khoán, số lượng chứng khoán được chào bán, Điều lệ tổ chức và hoạt động phải đạt *ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết* có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 12: Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản theo quy định.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo qui định tại Điều 9 Quy chế này, thì việc triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần hai được tiến hành khi có số



thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo qui định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Quy chế này gồm 6 chương 14 điều, được thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

BẢN TỔ CHỨC



CHỦ TỊCH HĐQT

TS. NGUYỄN THỊ LOAN